

QUYẾT ĐỊNH

Điều chỉnh phương án tổng thể về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án đường dây 220kV Đắc Nông - Phước Long - Bình Long thuộc địa bàn các huyện, thị xã: Bình Long, Hớn Quản, Bù Đăng, Bù Gia Mập.

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định 197/2004/NĐ-CP ngày 03/12/2004 của Chính phủ về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định 84/2007/NĐ-CP ngày 25/5/2007 về việc Quy định bổ sung về việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, thu hồi đất, thực hiện quyền sử dụng đất, trình tự, thủ tục bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất và giải quyết khiếu nại về đất đai;

Căn cứ Nghị định 69/2009/NĐ-CP ngày 13/8/2009 của Chính phủ về việc quy định bổ sung về quy hoạch sử dụng đất, giá đất, thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ tái định cư;

Căn cứ nghị định 81/2009/NĐ-CP ngày 12/10/2009 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 106/2005/NĐ-CP ngày 17/8/2005 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật Điện lực về bảo vệ an toàn công trình lưới điện cao áp;

Căn cứ Thông tư số 14/2009/TT-BTNMT ngày 01/10/2009 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc quy định chi tiết về bồi thường, tái định cư và trình tự thủ tục thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất;

Căn cứ Quyết định số 58/2009/QĐ-UBND ngày 22/12/2009 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định về chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định số 68/2011/QĐ-UB ngày 21/12/2011 của UBND tỉnh Bình Phước ban hành quy định về đơn giá bồi thường, hỗ trợ về nhà, vật kiến trúc và cây trồng khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định số 39/2012/QĐ-UBND ngày 21/12/2012 của UBND tỉnh về việc ban hành giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Bình Phước năm 2013;

Căn cứ Quyết định số 1516/QĐ-UBND ngày 01/07/2011 của UBND tỉnh Bình Phước về việc phê duyệt phương án tổng thể về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án đường dây 220kV Đắc Nông - Phước Long - Bình Long thuộc địa bàn huyện Bù Đăng, Bù Gia Mập, Hớn Quản và thị xã Bình Long;



Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 205/TTr-STNMT ngày 18/7/2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh phương án tổng thể về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án đường dây 220kV Đắc Nông - Phước Long - Bình Long thuộc địa bàn các huyện, thị xã: Bình Long, Hớn Quản, Bù Đăng, Bù Gia Mập đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1516/QĐ-UBND ngày 01/07/2011, cụ thể như sau:

1. Điều chỉnh Mục VI của Phương án tổng thể ban hành kèm theo Quyết định số 1516/QĐ-UBND ngày 01/07/2011 của UBND tỉnh:

- Dự toán chi phí thực hiện:

Tổng chi phí: 65.716.871.637 đồng.

(Bằng chữ: Sáu mươi lăm tỷ, bảy trăm mười sáu triệu, tám trăm bảy mươi một nghìn, sáu trăm ba mươi bảy đồng)

Trong đó:

a) Thị xã Bình Long: 11.884.389.841 đồng.

+ Bồi thường, hỗ trợ về đất: 1.633.258.038 đồng.

+ Bồi thường, hỗ trợ về nhà, công trình phụ: 8.182.843.320 đồng.

+ Bồi thường, hỗ trợ về cây trồng: 794.961.000 đồng.

+ Chi phí phục vụ tạm tính (2%): 212.221.247 đồng.

+ Dự phòng (10%): 1.061.106.236 đồng.

b) huyện Hớn Quản: 13.305.289.939 đồng.

+ Bồi thường, hỗ trợ về đất: 2.544.567.665 đồng.

+ Bồi thường, hỗ trợ về nhà, công trình phụ: 6.376.538.475 đồng.

+ Bồi thường, hỗ trợ về cây trồng: 2.561.059.420 đồng.

+ Hỗ trợ khác: 397.557.600 đồng.

+ Chi phí phục vụ tạm tính (2%): 237.594.463 đồng.

+ Dự phòng (10%): 1.187.972.316 đồng.

c) Huyện Bù Đăng: 20.667.992.676 đồng.

+ Bồi thường, hỗ trợ về đất: 6.187.250.889 đồng.

+ Bồi thường, hỗ trợ về nhà, công trình phụ: 5.432.718.000 đồng.

+ Bồi thường, hỗ trợ về cây trồng: 6.833.596.000 đồng.

+ Chi phí phục vụ tạm tính (2%): 369.071.298 đồng.

+ Dự phòng (10%): 1.845.356.489 đồng.

d) Huyện Bù Gia Mập: 19.859.199.181 đồng.

+ Bồi thường, hỗ trợ về đất: 6.267.485.570 đồng.



| | |
|--|---------------------|
| + Bồi thường, hỗ trợ về nhà, công trình phụ: | 5.426.515.910 đồng. |
| + Bồi thường, hỗ trợ về cây trồng: | 6.037.426.360 đồng. |
| + Chi phí phục vụ tạm tính (2%): | 354.628.557 đồng. |
| + Dự phòng (10%): | 1.773.142.784 đồng. |

2. Lý do điều chỉnh:

- Giá trị bồi thường, hỗ trợ theo phương án tổng thể được áp dụng theo đơn giá cũ (Quyết định số 58/2008/QĐ-UBND; Quyết định số 71/2010/QĐ-UBND). Khi thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ theo đơn giá hiện hành (Quyết định số 39/2012/QĐ-UBND; Quyết định số 68/2011/QĐ-UBND) nên tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ tăng.

- Dự án thực hiện trên các địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, dự án xây dựng công trình hạ tầng theo tuyến, không khống chế mức trích 2% (chi phí phục vụ) theo Khoản 2, Điều 26, Nghị định 69/NĐ-CP ngày 13/8/2009 của Chính phủ. Trong phương án tổng thể tạm tính chi phí phục vụ GPMB 2%, chi phí thực tế do Sở Tài chính thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt khi thực hiện phương án.

3. Các nội dung khác không thuộc nội dung điều chỉnh trên vẫn thực hiện theo Quyết định số 1516/QĐ-UBND ngày 01/7/2011 của UBND tỉnh.

Điều 2. Các ông (bà): Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở, ngành: Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã: Bình Long, Hớn Quản, Bù Đăng, Bù Gia Mập; Ban quản lý dự án các công trình điện miền Trung; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký ./.

Nơi nhận:

- CT, PCT;
- Như điều 2;
- LĐVP, P. KTN;
- Lưu: VT. (Trung)



Phạm Văn Công